BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 137/QĐ-LĐTBXH	*Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 619
Ngày: 26/2/18
Chuyển: Đ/c TP

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai kết luận của Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Bình đẳng giới năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ kết luận tại Phiên họp Quốc hội ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc Báo cáo việc thực hiện mục tiêu quốc gia bình đẳng giới của Chính phủ;

Căn cứ Báo cáo số 454/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bình đẳng giới,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện kết luận của Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Bình đẳng giới, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Đề nghị các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- Ủy ban Về các VĐXH của Quốc hội;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Trung ương MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam (để phối hợp);
- Trung ương Hội LHPN Việt Nam (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Vụ BĐG.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Đào Hồng Lan

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kết luận của Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới

(Ban hành kèm theo Quyết định số 137/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
A. Sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật				
1	Sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động	Vụ Pháp chế	Các Bộ, ngành	2019
2	Sửa đổi Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020	Vụ Bình đẳng giới	Các Bộ, ngành	2018
3	Đôn đốc sửa đổi Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia	Vụ Bình đẳng giới	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành Các Bộ, ngành	2020
4	Xử lý chênh lệch mức lương hưu của lao động nữ nghỉ hưu trước và sau ngày 01/01/2018 theo khoản 2 Điều 56 và khoản	Vụ Bảo hiểm xã hội		2018

	2 Điều 74 Luật Bảo hiểm xã hội 2014			
B. Đẩy mạnh triển khai chương trình, đề án hiện hành				
1	Giải quyết vấn đề bạo lực, buôn bán, xâm hại phụ nữ và trẻ em thông qua việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chương trình/ Đề án sau:			Hàng năm
1.1.	Đôn đốc triển khai Chương trình Phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 – 2020 (Quyết định 2546/QĐ-TTg ngày 31/12/2015).	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Bộ Công an	
1.2.	Đề án Phòng ngừa và ứng phó bạo lực trên cơ sở giới (Quyết định 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của TTCP): - Xây dựng và ban hành hướng dẫn, tiêu chí phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. - Xây dựng Bộ công cụ thu thập số liệu và thí điểm cơ sở dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. - Cung cấp dịch vụ, mô hình hỗ trợ, can thiệp để phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới.	Vụ Bình đẳng giới	Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	
1.3.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.	Cục Trẻ em	Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	

1.4.	Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ).	Cục Trẻ em	Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
1.5	Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020 (Quyết định 1023/QĐ-TTg ngày 07/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ).	Cục Trẻ em	Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
1.6.	Chương trình phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ).	Cục Trẻ em	Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
2	Giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh Đôn đốc đẩy mạnh triển khai Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 – 2025 (Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 23/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ):	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hàng năm
3	Ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro cho phụ nữ khi kết hôn với người nước ngoài.	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ	Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh/	Hàng năm

	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Mô hình câu lạc bộ hỗ trợ phụ nữ có nguy cơ bị ép kết hôn với người nước ngoài	của phụ nữ Việt Nam	thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
4	Giải quyết vấn đề tảo hôn, kết hôn cận huyết thống Đôn đốc đẩy mạnh triển khai Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2025 (Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ)	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Ủy ban dân tộc, Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương	Hàng năm
5	Nâng cao năng lực, tiếp tục kiện toàn đội ngũ làm công tác bình đẳng giới từ Trung ương đến địa phương	Vụ Bình đẳng giới	Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2018-2020
6	Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình phát triển kinh tế xã hội	Vụ Bình đẳng giới	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Hàng năm
7	Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới ở các bộ, ngành, địa phương	Vụ Bình đẳng giới	Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Hàng năm

8	Đôn đốc triển khai Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025 (Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ)	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	2018-2025
C. Nghiên cứu, xây dựng chính sách, Chương trình, Đề án				
1	Nghiên cứu, khảo sát, xây dựng Đề án giải việc làm cho người lao động lớn tuổi trong doanh nghiệp, đặc biệt là lao động nữ	Cục Việc làm, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	2018-2020
2	Nghiên cứu, xây dựng các chương trình, chính sách hỗ trợ cho nhóm phụ nữ yếu thế (người cao tuổi, đơn thân có hoàn cảnh khó khăn….)	Viện Khoa học, Lao động và Xã hội, Cục Bảo trợ xã hội	Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	2018-2020
3	Nghiên cứu, chính sách tiền lương, phụ cấp đối với nhóm đối tượng là người hoạt động chuyên trách hoặc không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (trong đó có lao động nữ).	Cục Quan hệ Lao động và Tiền lương, Vụ Pháp chế, Vụ Bảo hiểm xã hội	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	2018-2020
4	Nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ phụ nữ có năng lực tham gia các lĩnh vực của đời sống chính trị - kinh tế - xã hội	Vụ Bình đẳng giới	Bộ Nội vụ, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	2018- 2020
5	Xây dựng Bộ chỉ số xếp hạng thực hiện bình đẳng giới của Bộ/ngành và địa phương	Vụ Bình đẳng giới	Các Bộ, ngành và địa phương	2019 – 2020

6	Nghiên cứu, rà soát, đánh giá chính sách đối với nữ giáo viên tại những vùng khó khăn và đề xuất giải pháp	Vụ Bình đẳng giới	Bộ Nội vụ; Bộ Giáo dục và Đào tạo	2019
7	Đôn đốc ban hành hướng dẫn thực hiện quy định hỗ trợ nữ cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng mang theo con dưới 36 tháng tuổi (theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP)	Văn phòng Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành khác	2019
8	Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá phục vụ việc xây dựng các chính sách, pháp luật đã nêu tại Mục A	Vụ Bình đẳng giới	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018-2020